

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành  
Đồ án: Điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đất xung quanh Trường  
Cao đẳng Bình Định, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 324/TTr-STC ngày 07/6/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành**

- Tên đồ án: Điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đất xung quanh Trường Cao đẳng Bình Định, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn.
- Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.
- Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh.
- Đơn vị tư vấn thực hiện lập nhiệm vụ, thiết kế quy hoạch: Công ty TNHH TVTK & ĐTXD Lam Sơn
- Thời gian thực hiện: Năm 2020

**Điều 2. Kết quả đầu tư**

**1. Nguồn vốn đầu tư:**

*Đơn vị tính: đồng*

Nguồn	Dự toán được duyệt	Giá trị thẩm tra quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán (+) hoặc bị thu hồi (-)
1	2	3	4	5
<b>Tổng số (Vốn ngân sách tỉnh)</b>	<b>112.599.000</b>	<b>101.178.000</b>		

1. Số đã thanh toán			101.123.000	
2. Số còn thanh toán tiếp				641.000
3. Số thu hồi nộp NSNN				-586.000

## 2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

T	Nội dung	Dự toán được duyệt	Chi phí đầu tư theo CĐT đề nghị quyết toán	Chi phí đầu tư thẩm tra quyết toán
	1	2	3	4
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>112.599.000</b>	<b>101.123.000</b>	<b>101.178.000</b>
<b>I</b>	<b>Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch</b>	<b>11.157.000</b>	<b>10.295.000</b>	<b>10.295.000</b>
<b>II</b>	<b>Chi phí thiết kế quy hoạch</b>	<b>79.130.000</b>	<b>73.014.000</b>	<b>73.014.000</b>
<b>III</b>	<b>Chi phí khác</b>	<b>22.312.000</b>	<b>17.814.000</b>	<b>17.869.000</b>
	- Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch	2.028.000	2.028.000	2.028.000
	- Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch	8.848.000	8.164.000	8.164.000
	- Chi phí quản lý nghiệp vụ lập quy hoạch	7.625.000	7.622.000	7.036.000
	- Chi phí công bố quy hoạch	2.373.000		
	- Chi phí lấy ý kiến cộng đồng	1.438.000		
	- Chi phí thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành			641.000

## 3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 101.178.000 đồng

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: 0 đồng

3.2. Chi phí không tạo nên tài sản: 101.178.000 đồng

## 4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư: Không

## Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

### 1. Trách nhiệm của chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư:

- Được phép tắt toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
1	2	3

<b>Tổng số</b>	<b>101.178.000</b>	
1. Đã bố trí: Nguồn vốn: Vốn ngân sách tỉnh	101.123.000	
2. Số còn bố trí tiếp (ghi +):	641.000	
3. Số phải thu hồi nộp NSNN (ghi -)	-586.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

+ Tổng nợ phải thu: 586.000 đồng (*Chi phí quản lý nghiệp vụ lập quy hoạch*)

+ Tổng nợ phải trả: 641.000 đồng (*Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành*).

**2. Phê duyệt quy hoạch:** Đề án quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3030/QĐ-UBND ngày 28/7/2020.

**Điều 4.** Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán chi phí theo đúng quy định của Nhà nước.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, PCT N.T.C.Hoàng;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K14.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**